

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022

CHÁNH VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn xã - Ngoại vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022.

Điều 2. Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên các nội dung được phân công đạt được kết quả và đúng thời gian theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- LĐVP;
- Lưu: VT.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Võ Minh Tâm

UBND TỈNH NINH THUẬN
VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2022

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUB ngày tháng năm 2021
của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xác định mục tiêu và nội dung Kế hoạch công tác cải cách hành chính của cơ quan năm 2022 như sau:

I. MỤC TIÊU:

Mục tiêu thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 là tiếp tục đổi mới, cải tiến phương thức làm việc, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công vụ; tiếp tục đẩy mạnh chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và tác phong, đạo đức công vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Đo lường hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp thực hiện việc nâng cao chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS, DDCI gắn với việc triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ.

- Tham gia Đoàn Kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Về cải cách thể chế:

- Tham mưu Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh và báo cáo kết quả theo quy định.

- Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Phối hợp với các Sở, ngành tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.
- Công bố thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính các cấp.
- Tham mưu Kế hoạch kiểm tra công tác thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông.
- Công khai TTHC, tiến độ giải quyết TTHC; kết quả đánh giá giải quyết TTHC của Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.
- Thực hiện nhập, đăng tải công khai kịp thời vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đảm bảo thời gian quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy:

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của cơ quan theo đúng quy định.
- Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/218/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Cải cách chế độ công vụ:

- Thực hiện lộ trình thu hồi biên chế theo Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 và Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo lộ trình tinh giản biên chế theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm.
- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức.
- Tham mưu Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công:

- Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định

60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Báo cáo kết quả thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Rà soát, ban hành điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế sử dụng tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số:

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, văn phòng điện tử (TD Office) vào hoạt động của cơ quan.

- Triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Công nghệ số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH NĂM 2022:

Trong năm 2022, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai và hoàn thành một số nội dung cụ thể (*có Phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nội dung cải cách hành chính đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ đã đề ra./.

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-VPUB ngày tháng năm 2021 của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính				
1	Triển khai thực hiện Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025	Phòng Văn xã - Ngoại vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh	
2	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025	Phòng Văn xã - Ngoại vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Theo chỉ đạo của UBND tỉnh	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Tiếp tục tham mưu các giải pháp thực hiện việc nâng cao chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS gắn với việc triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ	Phòng Văn xã - Ngoại vụ, Phòng Kinh tế-Tổng hợp	Các Phòng, đơn vị có liên quan	Hàng năm	
4	Kế hoạch tuyên truyền công tác Cải cách hành chính hàng năm	Phòng Văn xã - Ngoại vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Quý I hàng năm	
5	Kế hoạch kiểm tra công tác Cải cách hành chính hàng năm	Phòng Văn xã - Ngoại vụ	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Quý II hàng năm	
II	Cải cách thể chế				
1	Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Ban Tiếp Công dân- Nội chính	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Tháng 01 hàng năm	
2	Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Ban Tiếp Công dân- Nội chính	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Tháng 01 hàng năm	
3	Báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm	Ban Tiếp Công dân-	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 01	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	pháp luật	Nội chính	trực thuộc	hằng năm	
4	Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật	Ban Tiếp Công dân- Nội chính	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Tháng 01 hằng năm	
5	Công bố văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực	Ban Tiếp Công dân- Nội chính	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Quý I hằng năm	
6	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh	Ban Tiếp Công dân- Nội chính	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Quý I hằng năm	
III	Cải cách thủ tục hành chính				
1	Tham mưu sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các Sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên trong năm	
2	Công bố thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính các cấp	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các Sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên trong năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Tham mưu Kế hoạch kiểm tra công tác thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các Sở, ban, ngành địa phương	Quý I hàng năm	
4	Công khai TTHC, tiến độ giải quyết TTHC; kết quả đánh giá giải quyết TTHC của Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các Sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên trong năm	
5	Thực hiện nhập, đăng tải công khai kịp thời vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC đảm bảo thời gian quy định	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các Sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên trong năm	
6	Tham gia thẩm định, đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đối với các Sở, ngành, huyện, thành phố	Phòng Văn xã - Ngoại vụ		Hàng năm	
7	Rà soát, tham mưu ban hành mới các quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Rà soát, tham mưu công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
9	Tham mưu công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
IV	Cải cách tổ chức, bộ máy				
1	Tiếp tục triển khai thực hiện việc kiện toàn cơ cấu tổ chức của cơ quan theo đúng quy định	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
3	Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/218/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
V.	Cải cách chế độ công vụ				
1	Thực hiện lộ trình thu hồi biên chế theo Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 và Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh đảm bảo lộ trình tinh giảm biên chế theo đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
2	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đối với cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
4	Tham mưu Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
5	Tham mưu rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo các các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Hàng năm	
6	Triển khai thực hiện đánh giá, phân loại công chức	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Quý IV hàng năm	
7	Thực hiện văn hóa công sở, quy tắc ứng xử của công chức, người lao động trong cơ quan	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Theo kế hoạch	
VI.	Cải cách tài chính công				
1.	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 và Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn của Trung ương	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên hàng năm	
2.	Báo cáo kết quả thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thán 12 hàng năm	
3.	Rà soát, ban hành điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế sử dụng tài sản công	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Tháng 02 hàng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan /Đơn vị chủ trì	Cơ quan /Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
VII.	Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số				
1	Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, văn phòng điện tử (TD Office) vào hoạt động của cơ quan	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên hàng năm	
2	Tiếp tục triển khai, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên hàng năm	
3	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Thường xuyên hàng năm	
4	Xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp Công nghệ số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025	Phòng Hành chính- Quản trị	Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc	Theo kế hoạch	

